

Số: 16/2021/QĐST-DS

B, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST- DS ngày 06/4/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó. Ngày 22/7/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Duy H vắng mặt tại phiên hòa giải ngày 21/7/2021 đã có văn bản đồng ý với thoả thuận của các bên tại Biên bản hòa giải thành ngày 21/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV

Địa chỉ: Tòa nhà ThaiHolding, số 210 Trần Quang Khải, quận HK, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Hg, chức vụ: Phó Trưởng phòng khách hàng; ông Nguyễn Thế M, chức vụ: Phó Trưởng phòng hỗ trợ hoạt động (Văn bản ủy quyền ngày 26/3/2021)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện LN, tỉnh B

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Bắc Lũng, huyện LN, B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện LN, tỉnh B

Nơi công tác: Trường Trung học cơ sở xã Cẩm Lý, huyện LN, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 20/7/2021, chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Duy H còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV (viết tắt là Ngân hàng) tổng số tiền 297.336.934 đồng theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018309 ngày 16/4/2018 trong đó: Nợ gốc là 208.299.856 đồng; nợ lãi là: 89.037.078 đồng (gồm lãi quá hạn là 77.026.302 đồng, lãi phạt gốc 9.750.353 đồng, lãi phạt lãi 2.260.423 đồng).

2.2. Chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Duy H đồng ý thanh toán trả Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV toàn bộ số tiền còn nợ tính đến hết ngày 20/7/2021 theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018309 ngày 16/4/2018 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 3002018309/01 ngày 16/4/2021 là 297.336.934 đồng (*bằng chữ: Hai trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm ba mươi tư đồng*) và toàn bộ tiền lãi, lãi phạt, phí phát sinh kể từ ngày 21/7/2021 đến khi trả xong toàn bộ khoản tiền còn nợ, mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018309 ngày 16/4/2018. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 20/9/2021 (dương lịch): Trả nợ gốc là 130 triệu đồng, nợ lãi là 20 triệu đồng.

+ Từ ngày 20/10/2021(dương lịch): Mỗi tháng trả 5.000.000đồng tiền gốc + 2000.000đồng tiền lãi, thời gian trả vào ngày 20 dương lịch hàng tháng (bắt đầu trả từ ngày 20/10/2021) cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018309 ngày 16/4/2018 đã ký.

2.3. Nếu chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Duy H vi phạm một trong các cam kết về thời gian thanh toán nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ vụ án.

2.4. Kể từ ngày 21/7/2021, chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Duy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD 3002018309 ngày 16/4/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trong trường hợp Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Duy H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.5. Về án phí:

- Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV phải chịu 3.716.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.125.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0002015 ngày 02/4/2021 và biên lai số AA/2018/

0002538 ngày 05/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Bưu Điện LV số tiền 3.409.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

- Chị Nguyễn Thị D phải chịu 3.716.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS ;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Luyện